SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0101159195

Đăng ký lần đầu: ngày 23 tháng 07 năm 2001

Đăng ký thay đổi lần thứ: 15, ngày 24 tháng 06 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG HIEP TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DONG HIEP JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Lô CN7, Cụm Công nghiệp Từ Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *024 3716 0270* Fax:

Email: Website: *dhti.vn*

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 5.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THỦY LỆ Giới tính: *Nữ*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: *07/11/1975* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001175026700*

Ngày cấp: *10/04/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *13 Ngõ Yên Ninh, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *13 Ngõ Yên Ninh, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Thanh Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN WCERT	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: W1121/QĐ -WCERT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thay đổi thông tin chứng nhận
Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN WCERT

Căn cứ Quyết định số 653/TĐC-HCHQ ngày 11/3/2021 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận;

Căn cứ quy định chung về đánh giá Hệ thống quản lý của Công ty Cổ phần chứng nhận WCERT;

Căn cứ hồ sơ đánh giá chứng nhận và biên bản thẩm xét hồ sơ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thay đổi thông tin chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP.**

Thông tin chứng nhận thay đổi: Thay đổi loại hình công ty từ Công Ty TNHH Thương Mại Và Đầu Tư Đông Hiệp sang Công Ty Cổ phần Thương Mại Và Đầu Tư Đông Hiệp.

Phạm vi chứng nhận và địa điểm chứng nhận được ghi trong Giấy chứng nhận kèm theo quyết định này.

Điều 2. Chứng nhận có hiệu lực từ: 20/9/2022 đến ngày 29/7/2023.

Điều 3. Trong thời gian hiệu lực chứng nhận, Công ty được sử dụng thông tin, biểu tượng chứng nhận liên quan tới chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Điều 4. Công ty có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và tuân thủ việc giám sát định kỳ theo yêu cầu tiêu chuẩn (12 tháng/ lần, 02 lần/3 năm) hoặc đánh giá đột xuất khi có yêu cầu. Trong thời hạn giám sát, nếu Công ty không thực hiện đánh giá giám sát định kỳ thì sẽ chấm dứt hiệu lực của chứng nhận.

Điều 5: Quyết định này thay thế quyết định số W1121 /QĐ-WCERT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng nhận WCERT về việc cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 cho Công Ty TNHH Thương Mại Và Đầu Tư Đông Hiệp./.

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Lưu VP.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0105411... CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN WCERT Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Vũ Mạnh Dân

GIẤY CHỨNG NHẬN

CERTIFICATE OF REGISTRATION

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng của:

This is to certify that the Quality Management System of:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP

DONG HIEP TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Lô CN7, Cụm Công nghiệp Từ Liêm, Phường Minh Khai,

Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Address: Lot CN7, Tu Liem Industrial Zone, Minh Khai Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City, Vietnam

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard:

ISO 9001:2015

Cho lĩnh vực/ *for the following activities:*

Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm khăn khô, khăn ướt và các sản phẩm hóa mỹ phẩm, chế phẩm diệt khuẩn

Manufacturing and trading of dry towels, wet towels and cosmetic products, bactericidal preparations

Số chứng nhận/ *Certificate No*: **W1121**
Ngày ban hành/ *Issue date*: ***20/9/2022***
Ngày hết hạn/ *Expiry date*: ***29/7/2023***

(Hiệu lực của giấy chứng nhận các năm tiếp theo sẽ được thể hiện kèm theo quyết định duy trì chứng nhận sau mỗi lần đánh giá giám sát)

GIÁM ĐỐC/*DIRECTOR*

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN WCERT

Vũ Mạnh Dân

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 360887

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Số đơn: 4-2014-12766

Ngày nộp đơn: 09/06/2014

Cấp theo **Quyết định số**: 67648/QĐ-SHTT, **ngày**: 24/08/2020

Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

C.H.X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

VN 4-0360887

Đinh Hữu Phí

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 360887

Mẫu nhãn hiệu:



Mầu sắc nhãn hiệu: Đỏ, xám, đen.

Loại nhãn hiệu: Thông thường

Nội dung khác:

Danh mục sản phẩm/ dịch vụ mang nhãn hiệu:

Nhóm 03: Nước thơm dùng để xức lên cơ thể, dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; xà phòng; sữa tắm (tất cả dùng cho em bé).

Nhóm 05: Bông vô trùng; băng vệ sinh; quần tã trẻ em (tã lót dạng quần).

Nhóm 10: Sản phẩm giữ vệ sinh, cụ thể là núm vú giả cho trẻ em bú bình, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, núm vú giả dùng cho trẻ em ăn, núm vú giả có van, núm vú giả (tất cả các sản phẩm nói trên thuộc nhóm này); các loại máy hút, cụ thể là máy hút sữa, máy vắt sữa ở ngực được vận hành bằng tay hoặc bằng điện (thuộc nhóm này), bình sữa cho trẻ em bú, đồ đựng thuốc chuyên dụng.

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; vật liệu gói có các bọt khí, làm bằng chất dẻo [dùng để bọc hoặc đóng gói]; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

Nhóm 25: Đồ đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo; bộ quần áo; tã lót trẻ sơ sinh (quần áo); yếm dãi không bằng giấy; mũ.

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 360887

Sửa đổi, gia hạn:

--

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 294168

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP (VN)
Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Số đơn: 4-2016-02876

Ngày nộp đơn: 29.01.2016

Cấp theo **Quyết định số**: 498/QĐ-SHTT, **ngày**: 04.01.2018

Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

C.H.X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

VN 4-0294168

Đinh Hữu Phí

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 294168

Mẫu nhãn hiệu:

Mamamy

Mầu sắc nhãn hiệu:

Loại nhãn hiệu: Thông thường

Nội dung khác:

Danh mục sản phẩm/ dịch vụ mang nhãn hiệu:

Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy ướt.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; phân phát hàng mẫu; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ mua bán nước thơm dùng để xức lên cơ thể, dầu gội đầu, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, phấn rôm dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, xà phòng, sữa tắm (tất cả dùng cho em bé), thực phẩm cho em bé, bột ăn có sữa cho trẻ em, cụ thể là sữa cho trẻ sơ sinh, sữa bột (cho trẻ sơ sinh), bông vô trùng, băng vệ sinh, quần tã trẻ em (tã lót dạng quần), sản phẩm giữ vệ sinh, cụ thể là núm vú giả cho trẻ em bú bình, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm, núm vú giả dùng cho trẻ em ăn, núm vú giả có van, núm vú giả, các loại máy hút, cụ thể là máy hút sữa, máy vắt sữa ở ngực được vận hành bằng tay hoặc bằng điện, bình sữa cho trẻ em bú, đồ đựng thuốc chuyên dụng, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói, vật liệu gói có các bọt khí, làm bằng chất dẻo [dùng để bọc hoặc đóng gói], giấy vệ sinh, khăn giấy để tẩy trang, khăn lau bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, đồ đội đầu, đồ đi ở chân,

quần áo, bộ quần áo, tã lót trẻ sơ sinh (quần áo), yếm dãi không bằng giấy, mũ, khăn vải dùng để tẩy trang, khăn ăn bằng vải dệt, vải không dệt, vải sợi dệt, khăn trải bàn (không làm bằng giấy), vải dùng để bọc đồ đạc, sữa, sữa đông, sữa giàu anbumin, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sản phẩm sữa, sữa khuấy, sữa giàu protein, sữa đậu nành (thay thế sữa), nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông), sữa chua.

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 294168

Sửa đổi, gia hạn:

--

Perbadanan Harta Intelek Malaysia
Intellectual Property Corporation of Malaysia

TRADE MARKS ACT 1976
TRADE MARKS REGULATIONS 1997

CERTIFICATE OF REGISTRATION
(Regulation 56)

MaMamy

KHĂN ƯỚT - WET WIPES
THƠM MÁT - FRESH PERFUME

Trade mark no : **2015054581**

To : **Dong Hiep Trading and Investment Company Limited**

I HEREBY CERTIFY THAT under the provisions of the Trade Marks Act 1976 and the Trade Marks Regulations 1997, the above-numbered trade mark has been registered in your name as proprietor of the said trade mark in the Register for a period of ten (10) years from 26/03/2015 to 26/03/2025 in Class 16 in respect of the following goods with condition:

BAGS, ENVELOPES, POUCHES OF PAPER OR PLASTICS, FOR PACKAGING; TOILET PAPER; TISSUES OF PAPER FOR REMOVING MAKE-UP; TOWELS OF PAPER; TABLE NAPKINS OF PAPER; WET WIPES (PAPER), ALL INCLUDED IN CLASS 16.

Registration of this Trade Mark shall give no right to the exclusive use of the Vietnamese characters meaning 'wet wipes' and 'fresh perfume'.

(DATO' SHAMSIAH KAMARUDDIN)
REGISTRAR OF TRADE MARKS
MALAYSIA

DATE ISSUED: 27/01/2017

REPUBLIK INDONESIA
KEMENTERIAN HUKUM DAN HAK ASASI MANUSIA

SERTIFIKAT MEREK

Menteri Hukum dan Hak Asasi Manusia atas nama Negara Republik Indonesia berdasarkan Undang-Undang Nomor 15 Tahun 2001 Tentang Merek, memberikan hak Merek kepada:

Nama dan alamat Pemegang Merek	:	DONG HIEP TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED Berkedudukan di: Lot CN7, Tu Liem Industrial Zone, Minh Khai Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
Tanggal Penerimaan	:	24 April 2015
Nomor Pendaftaran	:	IDM000575061
Etiket Merek	:	

Mamamy

Perlindungan hak merek tersebut diberikan untuk jangka waktu 10 (sepuluh) tahun terhitung sejak tanggal penerimaan sampai dengan tanggal 24 April 2025, dan jangka waktu perlindungan itu dapat diperpanjang (Pasal 28).

Sertifikat merek ini dilampiri dengan contoh merek dan jenis barang/jasa yang tidak terpisahkan dari sertifikat ini.

a.n. MENTERI HUKUM DAN HAK ASASI MANUSIA
DIREKTUR JENDERAL KEKAYAAN INTELEKTUAL

Dr. Freddy Harris, S.H., LL.M., ACCS.
NIP. 196611181994031001

ALLERGY FRIENDLY PRODUCT CERTIFICATE

This is to certify that

Dong Hiep Trading and Investment Company Limited

Have been awarded the Allergy UK Allergy Friendly Product Award for their product

Mamamy Wet Wipes – Unscented

Signed: _____

Carla Jones, Chief Executive
Licence No: 1527
Valid until: 6th November 2022

ALLERGY FRIENDLY PRODUCT

Allergy UK is the operational name of The British Allergy Foundation, a charitable company limited by guarantee and registered in England and Wales. Company No: 4509293. Charity No: 1094231
Registered in Scotland – Charity No: SC039257

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Ngày 28 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN

V/v: gia hạn sử dụng logo Hội Phụ Sản và công nhận kết quả nghiên cứu sử dụng sản phẩm

Số: 50-2002/HPS

HỘI PHỤ SẢN VIỆT NAM

- *Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-BNV ngày 27/1/2016 của Bộ Nội vụ về việc đổi tên Hội phụ sản khoa và sinh đẻ có kế hoạch Việt Nam thành Hội Phụ sản Việt Nam*
- *Căn cứ báo cáo đề tài NCKH "Nghiên cứu hiệu quả, độ an toàn, và sự hài lòng khi sử dụng khăn giấy ướt Mamamy" năm 2009*
- *Căn cứ giấy chứng nhận sản phẩm ngày 31/07/2015 của hội Phụ sản khoa và sinh đẻ có kế hoạch Việt Nam (tiền thân của Hội Phụ sản Việt Nam)*

CHỨNG NHẬN

Điều 1. Kết quả nghiên cứu đề tài: "*Nghiên cứu hiệu quả, độ an toàn, và sự hài lòng khi sử dụng khăn giấy ướt năm 2009*" tiến hành trên 200 phụ nữ đến sinh con tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2009 đã được Hội đồng khoa học của Hội Phụ sản khoa và sinh đẻ có kế hoạch Việt Nam chứng nhận an toàn. Năm 2015, Hội tiếp tục tiến hành khảo sát 100 mẫu giấy ướt nhãn hiệu Mamamy trên 100 bà mẹ đến sinh con hoặc đang điều trị tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương và chứng nhận được gia hạn đến hết ngày 31/07/2020.

Điều 2. Nay cho phép công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông hiệp tiếp tục được sử dụng lôgô của Hội Phụ sản Việt Nam trên sản phẩm giấy ướt nhãn hiệu Mamamy trong thời gian 5 năm từ 1/8/2020 đến hết ngày 1/8/2025.

Điều 3. Giấy chứng nhận gia hạn kèm theo các giấy tờ liên quan.

Nơi nhận:
- Công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông Hiệp
- Lưu HC

KT. Chủ tịch
Phó Chủ tịch

Vũ Bá Quyết

VIỆN NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG DEMING
DEMING PRODUCTIVITY QUALITY INSTITUTE

Website: www.deming.vn **Email:** info@deming.vn

VLAT 1.003
ISO 17025:2017

Mã số / *Code*	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 13/09/2022 Trang/ Page: 01/02
BN 36373 - 03		

Tên mẫu/ *Name of Sample:*	**Khăn ướt Mamamy**
Ký hiệu mẫu/ *Sample mark:*	
Số lượng mẫu/ *Quantity:*	**01**
Tình trạng mẫu/ *Sample description:*	**Mẫu nguyên bao gói.**
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving:*	**06/09/2022**
Thời gian thử nghiệm/ *Testing period:*	**06/09/2022 - 13/09/2022**
Đơn vị gửi mẫu/ *Client:*	**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP**
Địa chỉ/ *Address:*	**Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội**
Kết quả thử nghiệm/ *Test results:*	*Xem trang 02/02*

TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 2
Head of Technical Division 2

LÊ TRỌNG NHÂN

ĐẠI DIỆN VIỆN
On behalf of the Institute

LÊ THỊ MỘNG TRINH

- *(*) Phương pháp thử được công nhận ISO/IEC 17025/ Test Methods are accredited to ISO/IEC 17025.*
- *(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Tested by Subcontract.*
- *(c) Phương pháp thử được chỉ định/ Test methods are assigned*
- *Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi/ Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.*
- *Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample and customer are written as customer's request.*
- *Không được trích sao một phần Phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Deming/ This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Deming.*

VIỆN NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG DEMING
DEMING PRODUCTIVITY QUALITY INSTITUTE

Website: www.deming.vn **Email:** info@deming.vn

VLAT 1.003
ISO 17025:2017

Mã số / *Code*	**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 13/09/2022 Trang/ Page: 02/02
BN 36373 - 03		

TT *No.*	**Chỉ tiêu thử nghiệm/** *Test characteristic*			**Kết quả thử nghiệm/** *Test result*
	Tên chỉ tiêu/ *Parameters*	**Đơn vị/** *Unit*	**Phương pháp thử/** *Test Method*	
1.	Hàm lượng formaldehyt	mg/kg	TCVN 7421-1:2013	**Không phát hiện (< 16)**
2.	Chất tăng trắng quang học	-	TCVN 11528:2016 (phụ lục B)	**Không phát hiện**
3.	Độ kích ứng da	-	ISO 10993-10:2010	**Không đáng kể**
4.	pH nước ép	-	TCVN 11528:2016	**6,94**
5.	Hàm lượng chất lỏng	%	TCVN 11528:2016	**179**
6.	Paraben: - Isopropylparaben - Isobutylparaben - Phenylparaben - Benzylparaben - Pentylparaben	mg/kg	HD.02.1110/PQI-KT2	 **Không phát hiện (< 10)** **Không phát hiện (< 10)** **Không phát hiện (< 10)** **Không phát hiện (< 10)** **Không phát hiện (< 10)**
7.	Độ bền kéo đứt: - Theo chiều dọc - Theo chiều ngang	N	TCVN 10041-3:2013 (ISO 9073-3:1989)	 **67** **16**

- (*) Phương pháp thử được công nhận ISO/IEC 17025/ Test Methods are accredited to ISO/IEC 17025.
- (**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Tested by Subcontract.
- (c) Phương pháp thử được chỉ định/ Test methods are assigned
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi/ Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample and customer are written as customer's request.
- Không được trích sao một phần Phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Deming/ This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Deming.

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY (STAMEQ)

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)
VIETNAM CERTIFICATION CENTRE (QUACERT)

ENSURE YOUR SUCCESS

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số / No: 1244/21./QC-PTN..HS

1. Tên mẫu thử / *Name of sample:* Khăn ướt Mamamy
2. Ký hiệu mẫu / *Sample No.:* 2021/0052-1/HS6
3. Tình trạng mẫu/ *Status of sample:* 03 gói nguyên
4. Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving:* 06/05/2021
5. Nơi gửi mẫu/ *Customer:* Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Đông Hiệp
6. Thời gian thử nghiệm/ *Test duration:* Từ ngày/ *From:* 06/05/2021 đến ngày/*To:* 21/05/2021
7. Nơi thử nghiệm/*Place of testing:* Phòng TN Hóa Sinh- 37 Phạm Tuấn Tài, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT *Item*	Tên chỉ tiêu thử *Specifications*	Đơn vị *Unit*	Phương pháp thử *Test methods*	Kết quả *Results*
1	Độ bền kéo đứt (**) - *Chiều dọc* - *Chiều ngang*		TCVN 10041-3:2013	 79,6 46,5
2	Hàm lượng chất lỏng	%	TCVN 11528:2016	292,0
3	pH nước ép		TCVN 11528:2016	5,54
4	Formaldehyde	mg/kg	TCVN 7421-1:2013	KPH (LOD = 25,0)
5	Chất tăng trắng quang học	mg/kg	TCVN 11528:2016	KPH
6	Isopropyl Paraben	mg/kg	HD/HS1/399	KPH (LOD= 0,05)
7	Kích ứng da		ISO 10993-10:2010	Không đáng kể
8	*P.aeruginosa*/0,1g		TCVN 11528:2016	KPH
9	*S.aureus*/0,1g		TCVN 11528:2016	KPH
10	C.allbicans/0,1g		TCVN 11528:2016	KPH

Ghi chú *: KPH là không phát hiện.; (**) là các chỉ tiêu được thực hiện bởi Nhà thầu phụ.*

Hà nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021

Thử nghiệm viên
Analyst

Đỗ Thị Hồng

Phòng Thử nghiệm Hóa sinh
Biochemical Testing Lab.

Lê Thị Việt Hồng

Giám đốc
Director

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP



8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy
Hà Nội, Việt Nam
T +84 (24) 3756 1025
F +84 (24) 3756 3188
E quacert@quacert.gov.vn
W www.quacert.gov.vn

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. *Test result are value only for samples taken by client.*
2. Tên mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. *Name of samples are reported as the client's request*
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của QUACERT. *The test report shall not be reproduced excep in full with out the written approval of QUACERT.*

DHTI™

CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Số: TCCS 03:2014/DHTI

Doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP**

Địa chỉ : Lô CN7, cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 024.37160270

Fax : 024.37161095

Email : info@dhti.vn

Công bố

Tiêu chuẩn:

- *TCCS 03:2014/DHTI – Ban hành lần 7*

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa:

Khăn ướt dành cho em bé

Doanh nghiệp cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn nêu trên.

Hà Nội, ngày 30 tháng 2 năm 2023

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP

Nguyễn Thị Thủy Lệ

DHTI™

QUYẾT ĐỊNH

Số: 02-2023/ QĐ-DHTI

Ban hành tiêu chuẩn cơ sở

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định 132/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 132;

Căn cứ Nghị định số 67/2009/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 127/2007/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định 132/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN ngày 18/11/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty;

Xét yêu cầu sản xuất và kinh doanh của Công ty;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này tiêu chuẩn cơ sở TCCS 03: 2014/DHTI (Ban hành lần 7) và các Phụ lục đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận kỹ thuật và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Hà Nội, ngày 2 tháng 2 năm 2023

Tổng Giám đốc

M.S.D.N: 0... C.T.C.P. CÔNG CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP Q. BẮC TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thủy Lệ

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 03:2014/DHTI
Ban hành lần 7

KHĂN ƯỚT DÀNH CHO EM BÉ

HÀ NỘI – 2023

Mục lục

		Trang
0	Lời nói đầu	3
1	Phạm vi áp dụng	4
2	Yêu cầu kỹ thuật	4
3	Quy tắc nghiệm thu và phương pháp thử	4
4	Đóng gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản	5
5	Tài liệu tham khảo	6

Lời nói đầu

TCCS 03:2014/DHTI (Ban hành lần 7) do Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Đông Hiệp biên soạn và ban hành.

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ TCCS 03:2014/DHTI

Ban hành lần 7

KHĂN ƯỚT DÀNH CHO EM BÉ

1. PHẠM VI ÁP DỤNG

Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm khăn ướt dành cho trẻ em do Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Đông Hiệp sản xuất, kinh doanh.

2. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

2.1. Yêu cầu về nguyên liệu:

- Nguyên liệu chính của sản phẩm

STT	Thành phần
01	Vải không dệt
02	Nước tinh khiết
03	Hương liệu (đối với sản phẩm dùng hương liệu
04	Màng OPP và MOPP
05	Các hoạt chất

- *Nguyên liệu chi tiết của từng loại sản phẩm theo phụ lục đính kèm TCCS này*

2.2. Kích thước:

Khăn giấy ướt được sản xuất theo kích thước chính:

(200 x 150) mm ± 5%)
(150 x 150) mm ± 5%)
(200 x 200) mm ± 5%)

Ngoài ra còn có các kích thước theo yêu cầu khách hàng.

2.3. Yêu cầu ngoại quan:

- Hình dáng miếng sản phẩm phẳng, cân đối, các nếp gấp thẳng, đều.
- Các cạnh khăn được cắt ngay ngắn, thẳng góc.
- Mùi: Khăn không mùi hoặc có mùi thơm nhẹ, không được có mùi mốc hay mùi độc hại, khó chịu.
- Sản phẩm trắng, sạch, không bám bụi, dầu mỡ và các tạp chất lạ khác.
- Sản phẩm mềm, xốp, có hoa văn hoặc không có hoa văn

2.4. Các chỉ tiêu về cơ lý, hóa sinh

Phù hợp với mức quy định trong bảng 1 dưới đây:

Bảng 1: Chỉ tiêu về cơ lý, hóa sinh

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định	Phương pháp thử
Độ bền kéo đứt theo chiều dọc, không nhỏ hơn	N	60	TCVN 10041-3:2013 (ISO 9073-3:1989)
Độ bền kéo đứt theo chiều ngang, không nhỏ hơn	N	15	TCVN 10041-3:2013 (ISO 9073-3:1989)

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định	Phương pháp thử
Hàm lượng chất lỏng, không nhỏ hơn	%	170	TCVN 11528:2016
Hàm lượng Formaldehyt, không lớn hơn	Mg/kg	30	TCVN 7421-1:2013 (ISO 14184-1:2011)
pH nước ép		4.5 đến 7.5	TCVN 11528:2016
Chất tăng trắng quang học		Không phát hiện	Phụ lục B TCVN 11528:2016
Độ kích ứng da		Không đáng kể	ISO 10993-10:2010
Tổng số vi khuẩn hiếu khí, không lớn hơn	CFU/g	1000	Phụ lục C TCVN 11528:2016
Sự có mặt của vi sinh vật gây bệnh: *P.aeruginosa, S.aureus, C.albicans*		Không được có trong 0.1g mẫu thử	Phụ lục D TCVN 11528:2016

2.5. Chỉ tiêu vệ sinh:

Sản phẩm khăn ướt không ảnh hưởng đến sức khỏe, không độc hại, không kích ứng da, đảm bảo an toàn vệ sinh theo quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BYT *(Quy định về quản lý mỹ phẩm)*.

3. QUY TẮC NGHIỆM THU VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ:

3.1. Quy tắc nghiệm thu:

- Tất cả các lô khăn ướt đều được kiểm tra các chỉ tiêu: Kích thước, hình thức ngoại quan tại phòng thử nghiệm của doanh nghiệp. Định kỳ một năm một lần hoặc khi có thay đổi về nguyên vật liệu, kiểm tra chỉ tiêu cơ lý và hóa sinh tại các phòng thí nghiệm có chứng nhận.
- Số lượng lấy mẫu kiểm tra đối với mỗi chỉ tiêu: Từ một lô sản phẩm, lấy ngẫu nhiên, đại diện các gói khăn ướt để có được lượng khăn ướt đủ để thử và lưu mẫu đối với các chỉ tiêu được quy định (Trừ khi có quy định cụ thể số lần thử theo phương pháp thử yêu cầu)
- Tiêu chuẩn nghiệm thu: Số lượng mẫu không đạt cho phép không quá quy định trong bảng 2

Bảng 2: Chỉ tiêu nghiệm thu

Đơn vị tính: tờ

Số lượng của lô	Số lượng mẫu	Số lượng SP không đạt
Không quá 100.000	10	2
Từ 100.000 đến 200.000	17	3
Trên 200.000	25	4

3.2. Phương pháp thử

3.2.1. Phương pháp thử: các phương pháp thử ứng với từng chỉ tiêu cơ lý, hóa sinh của khăn ướt được nêu trong Bảng 1.

3.2.2. Nguyên liệu: Kiểm tra phiếu nhập kho và các chỉ tiêu chất lượng trên nhãn hàng hóa.

3.2.3. Ngoại quan: Quan sát

3.2.4. Kích thước: bằng thước đo thông dụng có độ chính xác 1 mm

4. BAO BÌ, GHI NHÃN, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN:

4.1. Bao bì: Khăn ướt dành cho em bé được đóng vào bao bì OPP/MOPP thành hộp, túi, gói được hàn kín hoặc đóng kín. Các hộp, túi, gói có thể đóng trong thùng carton. Số lượng tờ trong mỗi hộp, túi, gói theo thỏa thuận giữa khách hàng và cơ sở sản xuất.

4.2. Ghi nhãn: Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hoá:

Trên mỗi hộp, túi, gói phải có nhãn, trên nhãn ghi:

- Tên và nhãn hiệu sản phẩm, hàng hoá;
- Kích cỡ, số lượng ;
- Tên và địa chỉ nhà sản xuất;
- Thành phần nguyên liệu chính;
- Tiêu chuẩn sản xuất TCCS 03:2014/DHTI
- Tháng, năm sản xuất;
- Hạn sử dụng;
- Hướng dẫn sử dụng;
- Thông tin cảnh báo an toàn

Trên mỗi thùng carton có ghi nhãn:

- Thông tin chi tiết về Công ty sản xuất
- Tên, mã hàng hoá;
- Số lượng.

Nhãn phải được ghi rõ ràng bằng mực không phai và phải dán (in) ở vị trí dễ nhận thấy, thống nhất trên tất cả các đơn vị bao gói.

4.3. Bảo quản

Sản phẩm được để ở nơi khô ráo, sạch, tránh nơi ẩm ướt, nơi có mùi hóa chất, mùi lạ, tránh ánh sáng và nguồn nhiệt. Không để vật nặng quá 30 kg đè lên sản phẩm.

4.4. Vận chuyển

- Vận chuyển bằng các phương tiện thông dụng; trong quá trình vận chuyển không được chồng, xếp quá cao, tránh gây đổ vỡ, bẹp bao bì sản phẩm và phải được che mưa, nắng.
- Không chuyên chở chung với các hóa chất gây cháy, ăn mòn, gây kích ứng cũng như các chất có mùi khác;
- Bốc xếp phải nhẹ nhàng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, bảo vệ được bao bì, nhãn hiệu.

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- TCVN 1-2 về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia;
- Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/ 01/2011 quy định về quản lý mỹ phẩm của Bộ Y tế;
- TCVN 11528:2016 về Khăn ướt sử dụng một lần;
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hoá;
- Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.

PHỤ LỤC 01
YÊU CẦU NGUYÊN LIỆU ĐỐI VỚI DÒNG SẢN PHẨM KHĂN ƯỚT DÀNH CHO EM BÉ – MAMAMY KHÔNG MÙI

(Ban hành kèm theo TCCS 03:2014/DHTI – Ban hành lần 7)

STT	Thành phần	Tác dụng
1	Vải không dệt	
2	Nước tinh khiết 99,9%	
3	Coco phosphatidyl PG-Dimonium Chloride	Chất kháng khuẩn đạt bằng sáng chế số US20140378550 A1 của Mỹ
4	Stearyldimoniumhydroxypropyl Laurylglucosides Chloride	Chất dưỡng da đạt sáng chế số US 8877703 B2 của Mỹ
5	Chlorhexidine Gluconate Solution (13-Tetraazatetradecanediimidamide, 4-chloro-phenyl, 12-diimino-, di-D-gluconate, Hexamethylenebis)	Chất khử trùng chống vi khuẩn được WHO chỉ định đặc biệt dùng chăm sóc cho trẻ sơ sinh
6	Benzalkonium Chloride	Chất kháng khuẩn
7	Các hoạt chất khác (nếu có)	

Hà Nội, ngày 22 tháng 2 năm 2023

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐÔNG HIỆP

Nguyễn Thị Thủy Lệ

PHỤ LỤC 02
YÊU CẦU NGUYÊN LIỆU ĐỐI VỚI DÒNG SẢN PHẨM KHĂN ƯỚT DÀNH CHO EM BÉ – MAMAMY CÓ MÙI

(Ban hành kèm theo TCCS 03:2014/DHTI – Ban hành lần 7)

STT	Thành phần	Tác dụng
1	Vải không dệt	
2	Nước tinh khiết 99,9%	
3	Coco phosphatidyl PG-Dimonium Chloride	Chất kháng khuẩn đạt bằng sáng chế số US20140378550 A1 của Mỹ
4	Stearyldimoniumhydroxypropyl Laurylglucosides Chloride	Chất dưỡng da đạt sáng chế số US 8877703 B2 của Mỹ
5	Chlorhexidine Gluconate Solution (13-Tetraazatetradecanediimidamide, 4-chloro-phenyl, 12-diimino-, di-D-gluconate, Hexamethylenebis)	Chất khử trùng chống vi khuẩn được WHO chỉ định đặc biệt dùng chăm sóc cho trẻ sơ sinh
6	Benzalkonium Chloride	Chất kháng khuẩn
7	Hương thơm	Hương liệu, có tác dụng tạo mùi hương (chất này chỉ có trong loại Mamamy – Thơm mát – Fresh Perfume)
8	Các hoạt chất khác (nếu có)	

Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 2023

Tổng Giám đốc

M.S.D.N: 0101159... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ĐỒNG HIỆP Q. BẮC TỪ LIÊM - TP HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thủy Lệ